TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHU VỰC 14 – CẦN THƠ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:381/2026/QĐST-HNGĐ *Cần Thơ, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 613/2026/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Phương B**, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp Đ, xã P, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Chị **Mai Thị N**, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp Đ, xã P, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Nguyễn Phương B và Mai Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Nguyễn Phương B và Mai Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Mai Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Các T (Nữ), sinh ngày 20 tháng 8 năm 2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi chị N, anh B có yêu cầu khác.

- Về cấp dưỡng: Nguyễn Phương B có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Mai Thị N tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 06 tháng 11 năm 2026 cho đến khi cháu Nguyễn Thị C Tuyên đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho Nguyễn Phương B mà không ai có quyền cản trở.

- Về nợ và tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, không xem xét.

- Về án phí: Nguyễn Phương B tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân và phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nhưng được khấu trừ từ 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu số số 0005129, ngày 06 tháng 10 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ nên không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 34, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
-Đương sự;
-TAND tp Cần Thơ;
-THADS tp Cần Thơ;
-VKSND Khu vực 14-Cần Thơ;
-UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Liêm